TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2023/QĐST-KDTM	*Hà nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 23/8/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 133/2022/TLST-KDTM ngày 28/10/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ngân hàng A;***

Trụ sở: Số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Do ông Đặng Xuân D làm đại diện theo giấy ủy quyền 698/UQ-GĐ ngày 11/10/2022 của ông Bùi Khắc T – Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh H trên cơ sở Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng A.

Bị đơn: ***Công ty TNHH T;***

Trụ sở: Số 5, ngách 322/118/5 đường Đ, phường Đ 1, quận N, thành phố Hà Nội.

Do ông Lưu Văn T làm đại diện theo giấy ủy quyền lập ngày 15/8/2023 của Ông Phạm Quang H – Giám đốc người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T ký;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty P;

Trụ sở: Đường S, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Do ông Lưu Văn T – Tổng giám đốc Công ty P làm đại diện.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH T công nhận còn nợ Ngân hàng A do Chi nhánh H làm đại diện số tiền 129.873.512.351 đồng, trong đó: Nợ gốc: 99.942.604.879 đồng; Lãi trong hạn: 22.243.200.190 đồng, Lãi quá hạn là: 7.687.707.282 đồng (Số nợ lãi tạm tính đến ngày 21/8/2023) theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-202000172/HĐTD ký ngày 23/04/2020;

2.2. Công ty TNHH T cam kết thanh toán cho Ngân hàng A do Chi nhánh H làm đại diện số Nợ gốc: 99.942.604.879 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-202000172/HĐTD ký ngày 23/04/2020 hạn cuối cùng là ngày 31/12/2023;

2.3. Đối với khoản tiền Lãi trong hạn: 22.243.200.190 đồng, Lãi quá hạn là: 7.687.707.282 đồng (Số lãi tạm tính đến ngày 21/8/2023) sẽ giải quyết như sau:

+ Ngân hàng A thông qua chi nhánh H sẽ tiến hành xem xét miễn giảm lãi cho Công ty TNHH T hoặc Bên thế chấp khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng A và Hướng dẫn số 4885/NHNo-QLN ngày 05/5/2023 của Ngân hàng A theo hướng sẽ miễn:

Toàn bộ nợ lãi quá hạn và 70% lãi trong hạn đối với số Lãi trong hạn: 22.243.200.190 đồng, Lãi quá hạn là: 7.687.707.282 đồng (Số lãi tạm tính đến ngày 21/8/2023).

+ Trường hợp Ngân hàng A chấp thuận miễn giảm lãi theo quy định của pháp luật và quy chế của Ngân hàng A thì Công ty TNHH T phải thanh toán tiền lãi còn lại trong thời hạn cuối cùng là ngày 31/12/2023.

2.4. Công ty TNHH T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1450-LAV-202000172/HĐTD ký ngày 23/04/2020 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 22/8/2023 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc;

2.5. Trong trường hợp Công ty TNHH T vi phạm kế hoạch thanh toán nêu trên, thì Ngân hàng A do Chi nhánh H làm đại diện có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mại, xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi toàn bộ số tiền còn thiếu:

- Toàn bộ quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 1, tờ bản đồ số 105, diện tích 676,3m^2, địa chỉ: Lô RV-7, khu du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự cao cấp ven biển, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AN 108988, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: T 04023 do Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/09/2009 cho người sử dụng Công ty P đã được Văn Phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng xác nhận ngày 04/3/2020 theo hồ sơ số: 04023.DT.004.
- Toàn bộ quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 3, tờ bản đồ số 104, diện tích 602,2m^2, địa chỉ: Lô RV-9, khu du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự cao cấp ven biển, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AN 108990, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: T 04025 do Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/09/2009 cho người sử dụng Công ty P đã được Văn Phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng xác nhận ngày 04/3/2020 theo hồ sơ số: 04025.DT.004.

2.6. Về án phí: Công ty TNHH T chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 118. 935.000 đồng (Một trăm mười tám triệu, Chín trăm ba mươi năm nghìn đồng); Ngân hàng A do Chi nhánh H làm đại diện không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm; Do đó được nhận lại số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 112.000.000 đồng (Một trăm mười hai triệu đồng) theo biên lai số 0002577 ngày 28/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đ- ơng sự;*
- *VKS nhân dân quận Ba Đình;*
- *L- u hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung